

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B Đ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2023/HSST
Ngày 31/8/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B Đ – TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà: Lâm Thị Chúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Phạm Văn Tiến

Ông: Nguyễn Hùng Cường

Thư ký phiên tòa: Ông Lý Văn Hơn - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Trung – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B Đ, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 59/2023/HSST ngày 14 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tam H; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 2003; HKTT: Thôn 10, xã Th H, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Nguyễn Tam Đ; sinh năm: 1979 và bà Phạm Thị H1, sinh năm: 1982;

Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 16/9/2021 bị TAND huyện B Đ xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án số 54 ngày 16/9/2021. Bị can chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2022, hoàn thành nghĩa vụ thi hành án dân sự ngày 24/01/2022. Tuy nhiên khi phạm tội bị can chưa đủ 18 tuổi nên thuộc trường hợp được coi là không có án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

+ Người làm chứng: Nguyễn Hữu Th, sinh ngày: 05/10/2006 – vắng mặt

+ Người giám hộ cho Nguyễn Hữu Th: Ông Nguyễn Hữu Th1 (là cha ruột của Th) – vắng mặt.

+ Người chứng kiến: Ông Nguyễn Xuân Ch, sinh năm: 1954

Địa chỉ: Khu phố Th B, thị trấn Th B, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước – vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 21 giờ 00 ngày 19/5/2023, Nguyễn Tam H điều khiển xe mô tô hiệu Wave @ biển số 93G1-31628 đến khu vực nhà thờ Châu Ninh thuộc thôn 4, xã Th H, huyện B Đ tìm gặp người phụ nữ tên “Ch1” hỏi mua 200 ngàn đồng tiền ma túy thì được người phụ nữ bán cho 02 bịch nylon bên trong chứa ma túy. H bỏ 02 bịch nylon chứa ma túy vào trong ví da màu đen rồi đút vào túi quần phía sau bên phải nhằm mục đích mang về nhà sử dụng dần.

Đến khoảng 21 giờ 00 phút ngày 20/5/2023, khi Nguyễn Tam H điều khiển xe mô tô biển số 93G1-31628 chờ theo Nguyễn Hữu Th lưu thông từ hướng thị trấn Th B về xã Th H thì bị Công an thị trấn Th B phối hợp Công an huyện B Đ kiểm tra phát hiện trong ví da màu đen của H có 02 túi nylon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 02 túi nylon chứa chất tinh thể màu trắng; 01 ví da màu đen; 120.000 đồng; 01 ĐTDĐ hiệu Iphone màu vàng bên trong có sim số 0981758424; 01 xe mô tô hiệu Wave @ màu trắng, biển số 93G1-31628.

Bản kết luận giám định số 560/KL-KTHS ngày 29/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận xác định tinh thể màu trắng có trong 02 gói nylon thu giữ của Nguyễn Tam H là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng là: 0,1349 gam

- Về xử lý vật chứng vụ án:

+ Đối với 0,1040 gam ma túy đá loại Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 ví da màu đen dùng đựng ma túy đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 xe mô tô hiệu Wave @ màu trắng, biển số 93G1-31628, đây là phương tiện H sử dụng đi mua ma túy, đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước.

+Đối với số tiền 120.000 đồng và 01 ĐTDĐ hiệu IPHONE màu vàng bên trong có sim số 0981758424, đây là tài sản của H, không sử dụng vào mục đích phạm tội, đề nghị trả lại cho bị can theo quy định.

- Trách nhiệm dân sự: không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa:

- Đại diện VKSND huyện B Đ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ Về tội danh và mức hình phạt: Tuyên bố Nguyễn Tam H phạm tội “*Tàng trữ trái pháp trái phép chất ma túy*”.

+ Áp dụng: điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Tam H từ 01 (một) năm 06 (sáu) đến 02 (hai) năm tù.

Đề nghị xử lý vật chứng và các vấn đề khác như cáo trạng đã công bố.

Bị cáo không tham gia tranh luận và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện B Đ, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện B Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị báo, đương sự không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về nội dung vụ án:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án thấy đủ cơ sở để Kháng định: Ngày 20/5/2023 khi Nguyễn Tam H điều khiển xe mô tô biển số 93G1-31628 chở theo Nguyễn Hữu Th lưu thông từ hướng thị trấn Th B về xã Th H thì bị Công an thị trấn Th B phối hợp Công an huyện B Đ kiểm tra phát hiện trong ví da màu đen của H có 02 túi nylon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 02 túi nylon chứa chất tinh thể màu trắng; thực hiện hành vi tàng trữ 0,1349 gam ma túy loại Methamphetamine và bị phát hiện bắt quả tang.

Bản kết luận giám định số 560/KL-KTHS ngày 29/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận xác định tinh thể màu trắng có trong 02 gói nylon thu giữ của Nguyễn Tam H là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng là: 0,1349 gam

Hành vi của bị cáo Nguyễn Tam H đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều

249 của Bộ luật hình sự như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B Đ truy tố là đúng hành vi, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy cho bản thân bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, điều này thể hiện rõ thái độ xem thường pháp luật của bị cáo là rất cao. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên khi áp dụng hình phạt cần căn cứ vào điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Về nhân thân: Ngày 16/9/2021 bị TAND huyện B Đ xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án số 54 ngày 16/9/2021. Bị can chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2022, hoàn thành nghĩa vụ thi hành án dân sự ngày 24/01/2022. Tuy nhiên khi phạm tội bị can chưa đủ 18 tuổi nên thuộc trường hợp được coi là không có án tích.

Xét thấy đây thuộc trường hợp được coi là không có án tích nhưng cho thấy ý thức tuân thủ pháp luật của bị cáo không tốt, không xem đó là bài học kinh nghiệm để tu dưỡng bản thân để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. HĐXX cần xem xét khi quyết định hình phạt.

[7]. Về xử lý vật chứng:

[8]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, không có công việc có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9]. Về các vấn đề khác:

- Đối với 0,1040 gam ma túy đá loại Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 ví da màu đen dùng đựng ma túy đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Wave @ màu trắng, biển số 93G1-31628, đây là phương tiện H sử dụng đi mua ma túy, đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 120.000 đồng và 01 ĐTDĐ hiệu IPHONE màu vàng bên trong có sim số 0981758424, đây là tài sản của H, không sử dụng vào mục đích phạm tội, đề nghị trả lại cho bị can theo quy định.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tam H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Nguyễn Tam H 01 (một năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 20/5/2023)

[2]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 48 của BLHS, Điều 106 BLTTHS tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 0,1040 gam ma túy đá loại Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 ví da màu đen dùng đựng ma túy.

- Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước 01 xe mô tô hiệu Wave @ màu trắng, biển số 93G1-31628.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 120.000 đồng và 01 ĐTDĐ hiệu IPHONE màu vàng bên trong có sim số 0981758424.

[3]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức, thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện B Đ;
- Công an huyện B Đ;
- Chi cục THADS huyện B Đ;
- UBND xã (thị trấn);
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lâm Thị Chúc